

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11-CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2025/DS-ST
Ngày 31/10/2025
V/v: “T/c hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Khải;

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Thắm – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11- Cần Thơ.

Ngày 31/10/2025, tại trụ sở TAND khu vực 11- Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2025/TLST-DS, ngày 21/7/2025 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2025/QĐXXST-DS, ngày 26/9/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 180/2025/QĐST-DS ngày 13/10/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Hồng Đ, sinh năm: 1966; địa chỉ: Ấp A, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị L, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp A, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/5/2025, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Hồng Đ trình bày:

Nguyên đơn có cho bị đơn bà Võ Thị L vay tiền 05 lần với số tiền 120.000.000 đồng với lãi suất 1,66%/tháng, có thỏa thuận trả lãi hàng tháng cho nguyên đơn. Khi vay giữa nguyên đơn và bị đơn có lập biên nhận nợ. Sau khi vay, bị đơn có đóng lãi cho nguyên đơn nhưng từ ngày 06/01/2025 đến nay thì bị đơn không đóng lãi cũng như không trả vốn. Nguyên đơn đã yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn không thực hiện. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả cho bà số tiền còn nợ là 120.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định của nhà nước từ ngày 06/01/2025.

Tại phiên tòa, bà nguyên đơn bà Phan Hồng Đ chỉ yêu cầu bà Võ Thị L trả lại cho bà số tiền vay 120.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Võ Thị L vắng mặt nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền đã vay, bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp 6, xã Vị Thanh 1, thành phố Cần Thơ nên Tòa án nhân dân Khu vực 11- Cần Thơ thụ lý giải quyết với quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Võ Thị L đã được triệu tập hợp L đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung khởi kiện:

[3.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là 120.000.000 đồng và không yêu cầu trả lãi. Để chứng minh cho yêu cầu của mình nguyên đơn nộp cho Tòa án các biên nhận nợ có chữ ký tên của bị đơn. Bị đơn biết việc nguyên đơn khởi kiện nhưng vẫn vắng mặt nên bị đơn phải chịu hậu quả pháp lý của việc vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết.

[3.2] Căn cứ vào các biên nhận nợ do bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ trong thời hạn cam kết là vi phạm và ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền 120.000.000 đồng.

[4]. Về án phí: áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị đơn bà Võ Thị L phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn bà Phan Hồng Đ được nhận lại tiền tạm ứng đã nộp

Các đương sự còn được kháng cáo theo luật định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, 6, 26, 35, 39, 91, 147, 200, 273, 227 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Hồng Đ.

2. Buộc bị đơn bà Võ Thị L có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Phan Hồng Đ số tiền 120.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu lãi suất do chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị đơn bà Võ Thị L có trách nhiệm nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.000.000 đồng. Nguyên đơn bà Phan Hồng Đ được nhận lại số tiền 3.175.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000612 ngày 17/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp L.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Cơ quan THADS TP Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Trọng Nghĩa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tua

Trần Thị Bé Ngọc

Lê Trọng Nghĩa

